

Những câu hỏi thường gặp về Chế độ trợ cấp tiền mừng kết hôn của thành phố Yokkaichi(2023.10.1~)

Q1. Đối tượng áp dụng là những người như thế nào?

A. Sau đây là 4 điều kiện chính đang được dự định làm điều kiện áp dụng.

- 1) Các cặp vợ chồng nộp đơn đăng ký kết hôn mới kể từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2023
- 2) Cả hai vợ chồng đều từ 39 tuổi trở xuống
- 3) Phải cư trú tại thành phố Yokkaichi trong vòng 6 tháng sau khi nộp đơn đăng ký kết hôn.
- 4) Có ý định cư trú tại thành phố Yokkaichi trong một khoảng thời gian nhất định trở lên
Cần có các giấy tờ đính kèm bao gồm sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận cư trú và giấy chứng nhận nộp đủ thuế.



Q2. Tại sao đối tượng áp dụng là những người từ 39 tuổi trở xuống?

A. Cả quốc gia đang bắt đầu thực hiện nỗ lực về việc hỗ trợ kết hôn và đối tượng áp dụng là những người từ 39 tuổi trở xuống theo chế độ của quốc gia về việc hỗ trợ cuộc sống mới sau khi kết hôn. Mặc dù trong chế độ của quốc gia có quy định mức giới hạn thu nhập, tuy nhiên thành phố cấp phát tiền mừng kết hôn (mà không quy định mức giới hạn thu nhập) cho đối tượng là tất cả các cặp vợ chồng sẽ bắt đầu cuộc sống mới nhằm hỗ trợ rộng rãi cho các cặp vợ chồng trẻ tuổi kết hôn và sinh sống tại thành phố.

Q3. Trường hợp tái hôn có thuộc đối tượng áp dụng không?

A: Tái hôn cũng thuộc đối tượng áp dụng. Tuy nhiên, nếu một trong hai vợ chồng đã từng nhận khoản trợ cấp này trước đây thì sẽ không được nhận thêm nữa.

Q4. Vào giữa tháng 3 năm 2023, tôi đã đăng ký kết hôn tại một chính quyền địa phương khác và chuyển nhà đến thành phố Yokkaichi vào ngày 1 tháng 4 năm 2023. Như vậy tôi có thuộc đối tượng áp dụng không?

A. Vì chế độ này dành cho những người nộp đơn đăng ký kết hôn kể từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2023 nên bạn không thuộc đối tượng áp dụng.

Q5. Vào ngày 1 tháng 4 năm 2023, tôi đã nộp đơn đăng ký kết hôn tại một chính quyền địa phương khác mà tôi cư trú. Tôi dự định chuyển đến thành phố Yokkaichi vào tháng 8 do chuyển địa điểm công tác. Như vậy tôi có thuộc đối tượng áp dụng không?

A: Bạn thuộc đối tượng áp dụng. Tuy nhiên, vì thời hạn nộp đơn đăng ký là trong vòng 6 tháng kể từ ngày đăng ký kết hôn nên bạn cần phải đăng ký trong khoảng thời gian đó.

Q6. Cả hai vợ chồng tôi đều là công dân của thành phố Yokkaichi, chúng tôi sẽ nộp đơn đăng ký kết hôn tại thành phố Yokkaichi từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2023. Hộ khẩu mới của tôi sau khi kết hôn sẽ chuyển tới một chính quyền địa phương khác ở quê chồng tôi. Như vậy chúng tôi có thuộc đối tượng áp dụng không?

A. Nếu ngày nộp đơn đăng ký kết hôn là từ sau ngày 1 tháng 4 năm 2023 trở đi thì chính quyền địa phương nơi bạn nộp đơn đăng ký kết hôn và nơi đăng ký hộ khẩu của hai vợ chồng bạn sau đó không nhất thiết phải là thành phố Yokkaichi. Tuy nhiên, điều kiện là sau đó bạn phải cư trú ở thành phố Yokkaichi trong một khoảng thời gian nhất định.

Q7. Cư trú trong một khoảng thời gian nhất định tức là khoảng bao lâu?

A. Theo Điều 2 của Hướng dẫn, hai vợ chồng phải cư trú tại thành phố Yokkaichi từ 2 năm trở lên kể từ ngày nhận được quyết định cấp phát tiền mừng kết hôn.

Q8. Nếu tôi không còn cư trú ở thành phố Yokkaichi sau khi đã nhận khoản tiền mừng này thì tôi có phải hoàn trả nó không?

A. Chúng tôi hiện không có dự định sẽ yêu cầu hoàn trả tiền trong trường hợp bạn rời khỏi thành phố Yokkaichi vì lý do bất khả kháng như chuyển địa điểm công tác, v.v. Trường hợp bị phát hiện rằng đã nhận trợ cấp tiền mừng kết hôn bằng phương thức gian lận hoặc bất chính, bạn sẽ bị yêu cầu hoàn trả.

Q9. Trong hướng dẫn không có quy định miễn hoàn trả, như vậy trường hợp trong hai vợ chồng có một người tử vong hoặc ly hôn thì sẽ giải quyết như thế nào?

A. Điều 7 quy định rằng sẽ yêu cầu hoàn trả trong trường hợp sử dụng phương thức gian lận hoặc bất chính. Việc tử vong của vợ/chồng hoặc việc ly hôn không thuộc Điều 7.

Q10. Cả hai vợ chồng tôi đều là công dân thành phố Yokkaichi có quốc tịch nước ngoài. Chúng tôi dự định nộp đơn đăng ký kết hôn tại thành phố Yokkaichi sau ngày 1 tháng 4 năm 2023. Như vậy chúng tôi có thuộc đối tượng áp dụng không?

A: Bạn thuộc đối tượng áp dụng. Trường hợp cả hai vợ chồng đều có quốc tịch nước ngoài, vui lòng đính kèm Giấy chứng nhận thụ lý đơn đăng ký kết hôn thay cho Sổ hộ khẩu. Vui lòng

xin cấp Giấy chứng nhận thụ lý tại chính quyền địa phương nơi bạn nộp Đơn đăng ký kết hôn.

Q11. Xin hãy cho tôi biết quy trình cho đến khi nhận được tiền mừng kết hôn.

A. Vui lòng điền họ tên, số tài khoản chuyển khoản, v.v. vào Đơn xin trợ cấp tiền mừng kết hôn của thành phố Yokkaichi và đính kèm các giấy tờ cần thiết (sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận cư trú, giấy chứng nhận đã nộp đủ thuế), sau đó nộp cho Phòng Tương lai Trẻ em tại Tòa thị chính (có thể gửi qua đường bưu điện). Sau khi bạn nộp đơn, thành phố sẽ kiểm tra, xét duyệt và chuyển tiền mừng kết hôn trong khoảng 1 tháng nếu hồ sơ không có thiếu sót, v.v.

Q12. Tôi có thể xin cấp Sổ hộ khẩu ở đâu?

A. Vui lòng xin cấp tại chính quyền địa phương nơi hai vợ chồng bạn có hộ khẩu. Trường hợp hai vợ chồng có hộ khẩu tại thành phố Yokkaichi thì có thể xin cấp tại Phòng Công dân của Tòa thị chính, các Trung tâm Công dân trong khu vực và Trung tâm Dịch vụ Tư vấn Công dân. Ngoài ra, nếu bạn có thẻ Mã số cá nhân (My Number card) và có nơi cư trú và hộ khẩu tại thành phố Yokkaichi, bạn cũng có thể xin cấp tại các cửa hàng tiện lợi.



Q13. Tôi có thể xin cấp Giấy chứng nhận cư trú ở đâu?

A. Bạn có thể xin cấp tại Phòng Công dân của Tòa thị chính Yokkaichi, các Trung tâm Công dân trong khu vực và Trung tâm Dịch vụ Tư vấn Công dân. Ngoài ra, nếu bạn có thẻ Mã số cá nhân (My Number card) và có nơi cư trú tại thành phố Yokkaichi, bạn cũng có thể xin cấp tại cửa hàng tiện lợi.

Q14. Tôi có thể xin cấp giấy chứng nhận đã nộp đủ thuế ở đâu?

A. Bạn có thể xin cấp tại Phòng Thuế công dân thành phố của Tòa thị chính thành phố Yokkaichi.

(Không thể xin cấp tại các Trung tâm Công dân trong khu vực và Trung tâm Dịch vụ Tư vấn Công dân.)

Q15. Trường hợp nhận tiền mừng kết hôn, tôi có phải chịu thuế thu nhập không?

A. Bạn sẽ phải chịu thuế thu nhập dưới dạng thu nhập tạm thời. Thu nhập tạm thời sẽ được giảm trừ 500.000 yên tiền giảm trừ đặc biệt khi tính toán số tiền thu nhập. Bạn không cần kê khai thuế nếu tổng thu nhập của tiền mừng kết hôn với các thu nhập tạm thời khác không vượt quá 500.000 yên/năm.

Ngoài ra, những người có thu nhập từ lương thông thường sẽ không cần kê khai thuế nếu thu nhập ngoài lương của họ không quá 200.000 yên.

Điều này có thể khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh của từng cá nhân, vì vậy vui lòng liên hệ với cơ quan Thuế có thẩm quyền.

